TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **10**/2019/QĐST-DS

Rạch Giá, ngày 21 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thu In - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Ngọc Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019, về yêu cầu "*Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*" theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2019/QĐST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác K), sinh năm 1978 *(có mặt)*.

Địa chỉ: Số 43 đường P, khu phố 4, phường A, Tp. R, tỉnh Kiên Giang.

* Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T, sinh năm 1976.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Ngọc H thống nhất trình bày: Bà và ông T chung sống với nhau như vợ chồng, nhưng không có đăng ký kết hôn vào năm 1999, quá trình chung sống hay bất đồng, vợ chồng không có hạnh phúc, ông T đã bỏ đi khỏi địa chỉ đăng ký thường trú là số 43 đường P, khu phố 4, phường A, Tp. R, tỉnh Kiên Giang từ ngày 24/02/2018 cho đến nay không trở về, không rõ đang cư trú ở đâu, nên bà H yêu cầu Tòa án Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại

nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T để bà yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề xin ly hôn với ông Trần Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T. Do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là "Việc dân sự yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo quy định tại khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về nội dung việc dân sự:

Xét yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nhận định: Người bị yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú là ông Trần Thanh T, sinh năm 1976, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 43 đường P, khu phố 4, phường A, Tp. R, tỉnh Kiên Giang. Qua xác minh, thu thập chứng cứ thì chính quyền địa phương xác định ông Trần Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 43 đường P, khu phố 4, phường A, Tp. R, tỉnh Kiên Giang, nhưng ông T đã bỏ đi khỏi địa chỉ trên từ ngày 24 tháng 01 năm 2018 đến nay không biết ông T đang ở đâu và chính quyền địa phương hiện nay vẫn không có tin tức gì của ông T.

[3] Xét thấy, thời gian biệt tích trên 06 tháng liền của ông T tại địa phương là thực tế, ông Trần Thanh T có nơi cư trú cụ thể, cũng như nơi cư trú cuối cùng của người biệt tích đã được xác định, lý do việc dân sự mà bà Nguyễn Ngọc H yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Ngọc H về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T, là phù hợp với quy định tại Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 383, 384 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Quá trình tố tụng và tại phiên họp, bà Nguyễn Ngọc H chỉ yêu cầu được xét chấp nhận thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T. Ngoài ra, không có yêu cầu gì về việc yêu cầu áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú, nên không xem xét.

[5] Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định pháp luật, kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán tiến hành phiên họp.

Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ vụ việc, các chứng cứ, tài liệu do người yêu cầu nộp và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp, Viện kiểm sát xét thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, nên đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 383 Bộ luật tố tụng dân sự, xét chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của bà Nguyễn Ngọc H đối với ông Trần Thanh T.

Ý kiến của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và nội dung việc dân sự là phù hợp nên được Tòa án chấp nhận.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Ngọc H phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 383, Điều 384, Điều 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 37 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên bố:

- Chấp nhận yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của bà Nguyễn Ngọc H đối với ông Trần Thanh T.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Thanh T sẽ được đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử của Tòa án theo quy định của pháp luật.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Ngọc H phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005853 ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

** Nơi nhận:*
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TRẦN THU IN